

GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NGOÀI CÔNG LẬP, SAU MƯỜI NĂM NHÌN LẠI

TS. Nguyễn Đức Đạt

Hồ Chí Minh đã nói: “ *Giáo dục phải phục vụ đường lối chính trị của Đảng và chính phủ, gắn liền với sản xuất và đời sống nhân dân*”. (HCM.TT.T10.tr190).

Như vậy, giáo dục - bao gồm cả giáo dục đại học – cần gắn liền với nền kinh tế quốc dân, với hệ thống chính trị, và với tổ chức xã hội cụ thể trong giai đoạn hiện nay.

VỀ KINH TẾ. Đảng ta đề ra chính sách : “*Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa*”, gọi tắt là “*Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*”.

Giáo dục đại học của chúng ta tất yếu phải phụ thuộc vào nền kinh tế đó, nghĩa là phải tuân thủ những quy luật khắt khe của một nền kinh tế thị trường nhưng không buông lỏng, không tự phát mà có sự quản lý của nhà nước nhằm hướng tới một nền giáo dục xã hội chủ nghĩa trong tương lai.

Một nền giáo dục Đại học như vậy phải có các nội dung như sau :

1. Về sở hữu : Gồm sở hữu nhà nước (các trường công lập). Sở hữu tư nhân (trường tư thục) gồm một nhà đầu tư hoặc nhóm nhà đầu tư, nhà đầu tư trong nước hoặc nhà đầu tư nước ngoài.

2. Về quản lý : Sở hữu thuộc về ai thì người đó hoặc tổ chức đó quản lý, điều hành và sử dụng cơ sở vật chất, tài chính và chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo trước quốc dân..

3. Về phân phối lợi nhuận :

Lợi nhuận do chủ đầu tư sử dụng để tái đầu tư mở rộng hoặc thu hồi vốn.

VỀ CHÍNH TRỊ. Hồ Chí Minh đã nói: *Giáo dục phải phục vụ đường lối chính trị của đất nước, phải đào tạo những công dân tốt và cán bộ tốt. Những người kế tục xứng đáng sự nghiệp cách mạng to lớn của Đảng và nhân dân ta.* Đây chính là tiêu chí định hướng xã hội chủ nghĩa trong giáo dục đào tạo.

Vì vậy Đảng và nhà nước ta (thông qua Bộ Giáo dục và Đào tạo, và bộ phận điều hành các trường đại học) xây dựng nội dung giảng dạy trong các trường sao cho nhà trường đào tạo ra những con người có *đức có tài, vừa hồng vừa chuyên*, những con người phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc phục vụ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Với mục tiêu như vậy, Bộ giáo dục và Đào tạo phải quản lý “phần cứng” trong chương trình kế hoạch đào tạo của các trường đại học. Phần cứng này bao gồm các môn khoa học nhằm giáo dục **tinh thần yêu nước**, giáo dục **chính trị tư tưởng**, giáo dục **đạo đức cách mạng** và giáo dục thể chất cho sinh viên.

VỀ XÃ HỘI. Chủ trương xã hội hóa giáo dục là một chính sách lớn của Đảng nhằm đạt các mục tiêu sau :

1. Phát triển nhanh chóng đội ngũ trí thức trẻ nhằm đáp ứng nhu cầu về số lượng và chất lượng cho cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật - công nghệ của đất nước.

2. Tập trung sức mạnh toàn dân tộc để xây

dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật cho công tác giáo dục đào tạo. Đồng thời khuyến khích tinh thần ham học đã có trong truyền thống văn hóa của nhân dân ta.

3. Vận dụng tối đa sự hỗ trợ, giúp đỡ của quốc tế, của “bên ngoài” nhằm nhanh chóng đưa hệ thống giáo dục phát triển ngang tầm khu vực và thế giới.

Không thể xây dựng một nền giáo dục tăng trưởng nhanh chóng về số lượng và chất lượng nếu không huy động tối đa **nội lực** và cả **ngoại lực** cho một chiến lược phát triển lâu dài và bền vững. Giáo dục đại học cần phát triển tuần tự và cả bước nhảy vọt.

Cũng không thể xây dựng một nền giáo dục tiên tiến nếu không thực hiện phương châm mà Hồ Chí Minh đã nêu là : *“Trong việc giáo dục và học tập phải chú trọng đủ các mặt: đạo đức cách mạng, giác ngộ XHCN, văn hóa, kỹ thuật, lao động và sản xuất”* (HCM. TT.T10.tr190). Nghĩa là đào tạo nên những con người giỏi chuyên môn, những con người vừa biết sống “Cần, kiệm, liêm, chính” lại vừa biết sống có mục tiêu, có lý tưởng cao đẹp.

Sự thống nhất biện chứng giữa ba yếu tố : **kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, một nền chính trị tiên tiến và một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh** trong nền giáo dục Đại học là sự thống nhất đầy mâu thuẫn. Bởi lẽ đất nước ta còn nghèo còn lạc hậu, lại vừa trải qua ba mươi năm chiến tranh cho nên điểm xuất phát cho một chiến lược phát triển giáo dục so với các nước trong khu vực và trên thế giới là rất thấp, nhưng lại buộc phải đuổi kịp nền giáo

dục tiên tiến trong vòng vài thập niên.

Mâu thuẫn của quá trình phát triển đi lên là tất yếu, mâu thuẫn giữa thuận lợi và thách thức giữa các yếu tố tích cực và tiêu cực cũng là tất yếu. Vấn đề là nhận thức và giải quyết mâu thuẫn này như thế nào?

Hồ Chí Minh đã nói : *“Thắng để quốc và phong kiến là tương đối dễ, thắng bản cùng lạc hậu còn khó hơn nhiều. Rằng cuộc đấu tranh chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi là một cuộc chiến đấu không lờ”*.

Vì vậy chúng ta không sợ mâu thuẫn xuất hiện trong quá trình xây dựng và phát triển mà chỉ sợ rằng cái mới, cái tích cực chưa đủ mạnh, chưa đủ sức chiến thắng cái tiêu cực, cái cũ, cái chủ nghĩa cá nhân mà thôi.

Qua thực tế 10 năm xây dựng và phát triển các trường Đại học tư thục – dân lập trên cả nước “cuộc đấu tranh” giải quyết mâu thuẫn đã đạt được một số kết quả khả quan. Kết quả đó được đánh giá bởi ba tiêu chí sau đây :

Tiêu chí thứ nhất. Cơ sở vật chất mà nhà trường tạo ra cho học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở mức độ nào? Bao nhiêu mét vuông lớp học, phòng thí nghiệm, nhà xưởng, ... cho một sinh viên ? Bao nhiêu sách ở thư viện, bao nhiêu máy tính, và hệ thống mạng thông tin được trang bị đến đâu ..v.v.. Nói tóm lại là “đồng tiền bát gạo” mà nhân dân chắt chiu cho giáo dục được sử dụng như thế nào? Ở đây mâu thuẫn giữa tiêu dùng hiện tại và đầu tư lâu dài là một mâu thuẫn gay gắt buộc các trường phải giải quyết.

Trong nền kinh tế thị trường, nhà đầu tư muốn có lãi và thu hồi vốn là một yêu cầu chính đáng, không thể dùng khái niệm “thương mại hóa giáo dục” để lãng tránh nguyện vọng đó, và nếu không xem xét đến nguyện vọng đó thì ai còn bỏ vốn cho chúng ta xây dựng và phát triển các trường ngoài công lập? Vì vậy tỷ lệ của việc “hưởng lãi” và tái đầu tư vào cơ sở vật chất cho trường là một bài toán khó. Bài toán này không những cần trí tuệ mà còn cần cả lương tâm mới giải được.

Việc đánh giá sự phát triển lành mạnh của một trường tư thục - dân lập trước hết phải kể đến cơ sở vật chất mà nhà trường tạo ra cho học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học đến mức nào. Chưa nói đến chất lượng việc dạy và học, chỉ riêng việc một số trường trong mấy chục năm qua thường xuyên đi thuê phòng học, buổi này học nơi này buổi khác học nơi khác, cũng đã gây không ít khó khăn cho thầy và trò.

Qua mười năm xây dựng và phát triển Trường Đại học Dân lập Văn Lang, chúng tôi thấy rằng để “tự túc” được giảng đường, phòng thí nghiệm, thư viện... cho hơn 8.000 sinh viên đang ngồi trên ghế nhà trường như ngày hôm nay thì “việc đấu tranh” với chính mình để dành ưu tiên cơ sở vật chất cho giảng dạy và học tập không hề “êm dịu” chút nào. Vừa phục hồi sau cơn “đau đẻ” trường, lớp; nay được biết nhà trường đang nghĩ đến một sân vận động và một bể bơi cho sinh viên, quả là một ý tưởng lãng mạn cách mạng!

Tiêu chí thứ hai là số lượng sinh viên thi hoặc đăng ký vào trường mỗi một khóa là

bao nhiêu? Nhân dân tinh lắm, chỉ cần sau một hai khóa đào tạo ra trường (4 - 5 năm) là họ biết chất lượng nhà trường, họ biết những gì mà nhà trường dành cho con em họ. Họ biết có thể gửi gắm con em họ vào trường nào.

Tiêu chí thứ ba là sản phẩm của trường đào tạo ra đã được xã hội chấp nhận chưa, chấp nhận đến mức nào?

Đã có một thời kỳ các cơ sở sản xuất và kinh doanh tuyển sinh viên tốt nghiệp đại học đặt tiêu chuẩn hàng đầu phải là trường công lập. Tiêu chuẩn đó ngày nay không còn hấp dẫn nữa bởi hai lẽ: Cung thấp hơn cầu, số sinh viên ra trường không đáp ứng đủ số lượng cho sự phát triển kinh tế quốc dân. Thứ hai là chất lượng sản phẩm là một “hàm số” biến đổi theo thời gian và điều kiện của từng trường, từng con người cụ thể. Chất lượng đầu vào và đầu ra không phải là một con số bất biến. Vì vậy không ít sinh viên tốt nghiệp trường ngoài công lập xin được việc làm, mà làm việc còn tốt hơn sinh viên của trường công lập.

Dựa trên ba tiêu chí trên, qua kinh nghiệm xây dựng các trường tư thục - dân lập chúng tôi thấy rằng để nhà trường phát triển bền vững cần ba yếu tố sau:

1. Công tác xây dựng và phát triển Đảng trong nhà trường phải được quan tâm hàng đầu. Đảng bộ trường có vững, các Chi bộ có vững, có đoàn kết và đấu tranh mạnh mẽ thì Đảng trong nhà trường, tổ chức quần chúng trong nhà trường mới đẩy lùi được tiêu cực. Phát triển Đảng, kết nạp Đảng viên mới trong thanh niên sinh viên và cán bộ trẻ là một yếu tố quan trọng trong xây dựng Đảng ở các trường đại học.

2. Tổ chức quần chúng phải đồng đều và

mạnh. Đoàn thanh niên cộng sản, Công đoàn, Hội sinh viên phải sinh hoạt thường xuyên và có hiệu quả.

3. Bộ máy lãnh đạo trường, Khoa, Phòng ban và giảng viên cơ hữu có đủ số lượng và luôn nâng cao chất lượng.

Cần có những người cán bộ quản lý có năng lực. Nếu lấy chính trị tư tưởng làm cốt, lấy chuyên môn làm nền thì nhất định trường Đại học sẽ phát triển bền vững.

Xây dựng đội ngũ thầy cô giáo ở các trường Đại học có ý nghĩa chiến lược lâu dài, nhưng xây dựng đội ngũ thầy cô giáo cơ hữu ở các trường tư thục – dân lập là “việc lớn” cần quan tâm, cần đầu tư nhiều hơn nữa. Tiêu chuẩn đầu tiên của thầy cô giáo ở các

trường Đại học là tâm huyết với nghề, là có đạo đức tốt và chuyên môn giỏi. Phẩm chất đạo đức và năng lực phải đi đôi với nhau. Hồ Chí Minh đã nói: Cán bộ tốt có năng lực thì việc gì cũng xong.

Con đường trước mắt của các trường ĐH ngoài công lập còn dài và rộng thênh thang. Cần có nhiều con người có tâm huyết và có nghề “đầu quân” cho hệ thống giáo dục này. Và trước hết là cần có sự quan tâm và đầu tư nhiều hơn nữa của xã hội và của nhà nước thì nhất định tương lai của nó là tươi sáng và vẻ vang.

TS. Nguyễn Đức Đạt
Chủ nhiệm bộ môn khoa học Mác- Lênin
Trường ĐHDL Văn Lang